TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIO LINH** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10/7/2023
"V/v huỷ kết hôn trái pháp luật, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Vũ Ngọc Châu;
Các hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Hoà;
Ông Cổ Thế Chung.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Võ Đức Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 05/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20/6/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1995;

Địa chỉ: thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- *Bị đơn:* anh Phan Tường T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Địa chỉ: xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 02 năm 2023 chị Nguyễn Thị Hoàng O trình bày:* chị O và anh Phan Tường T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị vào năm 2013. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung tại thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị O yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về tình cảm: chị Nguyễn Thị Hoàng O xin được ly hôn anh Phan Tường T.

Về con chung: có 02 con chung là cháu Phan Thiên N, sinh ngày 04/01/2014 và cháu Phan Ngọc Bảo C, sinh ngày 29/11/2017. Nếu ly hôn chị Nguyễn Thị Hoàng

O có nguyện vọng xin được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giao dục cháu Phan Ngọc Bảo C, giao cháu Phan Thiên N cho anh Phan Tường T chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 02/6/2023, cũng như tại phiên toà hôm nay chị Nguyễn Thị Hoàng O đã thay đổi yêu cầu khởi kiện, đề nghị Toà án huỷ kết hôn trái pháp luật, vì anh Phan Tường T, sinh ngày 27/11/1994 khi anh T đăng ký kết hôn với chị O vào ngày 28/10/2013, anh T chưa đủ tuổi kết hôn.

- *Trình bày của anh Phan Tường T:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã cấp tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Phan Tường T nhưng anh T từ chối không nhận văn bản tố tụng của Toà án. Anh Phan Tường T không có văn bản trình bày ý kiến và cũng không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

- *Uỷ ban nhân dân xã G trình bày ý kiến:* Sau khi nhận được Thông báo bổ sung người tham gia tố tụng và Quyết định bổ sung Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Toà án, Uỷ ban đã tiến hành rà soát, kiểm tra sổ Đăng ký kết hôn và Tàng thư lưu sổ hộ tịch của Uỷ ban nhân dân xã G, đã xác định anh Phan Tường T; trú tại: thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị sinh ngày 27/11/1994. Anh Phan Tường T và chị Nguyễn Thị Hoàng O được Uỷ ban làm thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 28/10/2013. Như vậy, khi Uỷ ban tiến hành đăng ký kết hôn cho anh Phan Tường T và chị Nguyễn Thị Hoàng O thì anh T chưa từ 20 tuổi trở lên đối với nam theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000. Việc Uỷ ban nhân dân xã cho anh T và chị O đăng ký hôn, do Cán bộ có sự nhầm lẫn dẫn đến sai sót. Uỷ ban nhân dân xã G đề nghị Toà án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh trình bày ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các bước đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên vi phạm quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: áp dụng Điều 9, khoản 3 Điều 15, 16 và Điều 17 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, huỷ kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị Hoàng O và anh Phan Tường T; huỷ Giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 28/10/2013 của Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Hoàng O và anh Phan Tường T chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Về con chung: áp dụng các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Phan Thiên N, sinh ngày 04/01/2014 cho anh Phan Tường T

trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Phan Ngọc Bảo C, sinh ngày 29/11/2017 cho chị Nguyễn Thị Hoàng O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Hoàng O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1] *Xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* chị Nguyễn Thị Hoàng O khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với anh Phan Tường T; trú tại: thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; tại phiên toà chị O thay đổi yêu cầu khởi kiện đề nghị Toà án *"huỷ kết hôn trái pháp luật"* và giao con cho bố mẹ nuôi dưỡng khi ly hôn nên Toà án xác định quan hệ pháp luật là *"Huỷ kết hôn trái pháp luật và tranh chấp nuôi con"* theo quy định tại khoản 1, 7 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] *Về sự vắng mặt của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Phan Tường T đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do. Uỷ ban nhân dân xã G vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[1.3] *Pháp luật áp dụng:* anh Phan Tường T và chị Nguyễn Thị Hoàng O đăng ký kết hôn vào ngày 28/10/2013 nên áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 để giải quyết.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* chị Nguyễn Thị Hoàng O và anh Phan Tường T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/10/2013 tại Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Sau khi kết hôn anh T, chị O về sống chung tại thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị O yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn; sau đó, chị O thay đổi yêu cầu khởi kiện đề nghị huỷ kết hôn trái pháp luật.

Căn cứ vào Giấy đăng ký kết hôn số 31 ngày 28/10/2013 của Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị cấp cho anh Phan Tường T và chị Nguyễn Thị Hoàng O, Hội đồng xét xử thấy rằng: tại thời điểm anh T và chị O đăng ký kết hôn, anh T mới 18 tuổi 11 tháng 01 ngày, chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị O, huỷ kết hôn trái pháp luật giữa anh Phan Tường T và chị Nguyễn Thị Hoàng O theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 28/10/2013 của Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Buộc chị Nguyễn Thị Hoàng O và anh

Phan Tường T phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

[2.2] *Về con chung:* Quá trình chung sống chị O và anh T có 02 con chung là cháu Phan Thiên N, sinh ngày 04/01/2014 và cháu Phan Ngọc Bảo C, sinh ngày 29/11/2017. Việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ. Tại đơn xác nhận thu nhập cá nhân, chị O có thu nhập 4.000.000đồng/tháng; xác minh tại UBND xã G, xác định thu nhập bình quân trên đầu người đối với lao động phổ thông trên địa bàn xã G là 46.000.000 đồng/năm; thu nhập bình quân của anh Phan Tường T khoảng từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng/tháng. Như vậy, chị O và anh T đều có điều kiện nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án anh T không có ý kiến về việc xin nuôi con; tuy nhiên, tại đơn trình bày ý kiến ngày 09/02/2023 của cháu Phan Thiên N, cháu N có nguyện vọng được ở với bố nếu bố mẹ ly hôn và hiện tại cháu N, cháu C đang ở với bố.

Với điều kiện thu thập hiện tại của anh T và chị O, nhằm để chăm sóc tốt cho cháu N, cháu C đảm bảo cũng như sự phát triển cho các con cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hoàng O; giao cháu Phan Thiên N, sinh ngày 04/01/2014 cho anh Phan Tường T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Phan Ngọc Bảo C, sinh ngày 29/11/2017 cho chị Nguyễn Thị Hoàng O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung:* không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[[3] *Về án phí:* chị Nguyễn Thị Hoàng O phải chịu án ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 9; khoản 3 Điều 15, Điều 16 và Điều 17 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hoàng O. Huỷ kết hôn trái pháp luật giữa anh Phan Tường T và chị Nguyễn Thị Hoàng O; huỷ Giấy chứng nhận kết hôn số 31/2013 ngày 28/10/2013 của Uỷ ban nhân dân xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Chị Nguyễn Thị Hoàng O và anh Phan Tường T phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng.

2. Về con chung: giao cháu Phan Thiên N, sinh ngày 04/01/2014 cho anh Phan Tường T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Phan Ngọc Bảo C, sinh ngày 29/11/2017 cho chị Nguyễn Thị Hoàng O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở quyền này.

3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Hoàng O phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số CC/2022/0000099 ngày 08/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị (chị O đã nộp đủ án phí).

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND xã G (nơi ĐKKH);
- Lưu: HSVA, Tổ HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Vũ Ngọc Châu